**UC001: Đăng ký**

| Mã Use case | UC001 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Đăng ký |
| Tác nhân | Khách |
| Mục đích ca sử dụng | Khách đăng ký tài khoản |
| Sự kiện kích hoạt | Khách chọn chức năng đăng ký của trang web |
| Điều kiện tiên quyết | Không |
| Luồng sự kiện chính (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Khách | Chọn chức năng đăng ký | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện đăng ký tài khoản của hệ thống. | | 3 | Khách | Nhập email và thông tin vào các trường | | 4 | Khách | Chọn yêu cầu đăng ký. | | 5 | Hệ thống | Kiểm tra cú pháp, thông tin tài khoản đã đầy đủ và hợp lệ chưa | | 6 | Hệ thống | Kiểm tra email đã được đăng ký hay chưa. | | 7 | Hệ thống | Gửi yêu cầu xác nhận tới email đã đăng kí | | 8 | Khách | Xác nhận email đã dùng để đăng ký | | 9 | Hệ thống | Lưu thông tin tài khoản, thông báo đăng ký thành công và chuyển đến giao diện đăng nhập. | |
| Luồng sự kiện thay thế | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 5a | Hệ thống | Thông báo sai cú pháp, yêu cầu khách nhập lại thông tin đăng ký tài khoản | | 6b | Hệ thống | Thông báo email đã được sử dụng, yêu cầu nhập lại thông tin email. | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống thông báo đăng ký thành công, tài khoản khách hàng được tạo. |

**UC002: Đăng nhập**

| Mã Use case | UC002 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Đăng nhập |
| Tác nhân | Khách |
| Mục đích ca sử dụng | Khách đăng nhập vào hệ thống |
| Sự kiện kích hoạt | Khách chọn chức năng đăng nhập |
| Điều kiện tiên quyết | Không |
| Luồng sự kiện chính (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Khách | Chọn chức năng đăng nhập | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện đăng nhập | | 3 | Khách | Nhập tên đăng nhập và mật khẩu | | 4 | Khách | Chọn yêu cầu đăng nhập | | 5 | Hệ thống | Kiểm tra đã nhập đủ email và mật khẩu chưa | | 6 | Hệ thống | Kiểm tra email và mật khẩu đã hợp lệ chưa | | 7 | Hệ thống | Thông báo yêu cầu đăng nhập thành công và chuyển qua giao diện trang chủ | |
| Luồng sự kiện thay thế | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 5a | Hệ thống | Thông báo lỗi: Cần nhập các trường còn thiếu | | 6a | Hệ thống | Thông báo lỗi: Email hoặc mật khẩu chưa đúng nếu không tìm thấy tài khoản được lưu trong hệ thống | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống thông báo đăng nhập thành công, chuyển qua giao diện trang chủ |

**UC003: Tìm kiếm xe**

| Mã Use case | UC003 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Tìm kiếm xe |
| Tác nhân | Khách/ Người thuê |
| Mô tả | Khách hàng tìm kiếm sách theo tên xe hoặc tên chủ xe. |
| Sự kiện kích hoạt | Khách hàng sử dụng chức năng tìm kiếm sách |
| Điều kiện tiên quyết | Không |
| Luồng sự kiện chính  (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Khách | Chọn chức năng tìm kiếm, lọc sản phẩm | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện tìm kiếm | | 3 | Khách | Nhập tên muốn tìm kiếm | | 4 | Hệ thống | Tìm kiếm, thể hiện giao diện kết quả tìm kiếm phù hợp với yêu cầu | |
| Luồng sự kiện thay thế | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 4a | Hệ thống | Thông báo lỗi: Không có kết quả tìm kiếm nào phù hợp | |
| Hậu điều kiện | Hệ thống hiển thị xe phù hợp . |

**UC004: Xem thông tin xe.**

| Mã Use case | UC004 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Xem thông tin xe |
| Tác nhân | Khách/ Người thuê |
| Mô tả | Khách hàng xem thông tin xe |
| Sự kiện kích hoạt | Khách hàng chọn chức năng xem thông tin xe |
| Điều kiện tiên quyết | Không |
| Luồng sự kiện chính  (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Khách | Chọn chức năng xem thông tin xe cần xem. | | 2 | Hệ thống | Hiển thị thông tin chi tiết của xe. | |
| Luồng sự kiện thay thế | Không |
| Hậu điều kiện | Hệ thống hiển thị thông tin của xe. |

**UC005: Đăng xuất**

| Mã Use case | UC005 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Đăng xuất |
| Tác nhân | Người dùng |
| Mục đích ca sử dụng | Người dùng thực hiện đăng xuất |
| Sự kiện kích hoạt | Người dùng chọn chức năng đăng xuất |
| Điều kiện tiên quyết | Không |
| Luồng sự kiện chính (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Người dùng | Chọn chức năng đăng xuất | | 2 | Hệ thống | Chấp nhận yêu cầu đăng xuất | | 3 | Hệ thống | Chuyển về giao diện trang chủ chưa đăng nhập | |
| Luồng sự kiện thay thế | Không |
| Hậu điều kiện | Hệ thống chuyển về giao diện trang chủ ở chế độ chưa đăng nhập |

**UC006: Đánh giá xe.**

| Mã Use case | UC006 |
| --- | --- |
| Tên Use case | Đánh giá xe |
| Tác nhân | Người dùng |
| Mục đích ca sử dụng | Người dùng thực hiện đánh giá xe. |
| Sự kiện kích hoạt | Người dùng đăng tải đánh giá của bản thân về xe |
| Điều kiện tiên quyết | Người dùng đã thuê xe |
| Luồng sự kiện chính (Thành công) | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 1 | Người dùng | Chọn chức năng đánh giá xe | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các xe đã thuê mà chưa đánh giá. | | 3 | Người dùng | Chọn xe để đánh giá | | 4 | Hệ thống | Hiển thị giao diện đánh giá xe | | 5 | Người dùng | Đánh giá mức độ hài lòng về xe theo thang điểm; Ghi nhận xét, đính kèm ảnh về xe đã thuê. | | 6 | Người dùng | Chọn yêu cầu đăng tải nhận xét. | | 7 | Hệ thống | Kiểm tra thông tin các trường | | 8 | Hệ thống | Ghi nhận, đăng tải đánh giá lên khung đánh giá | |
| Luồng sự kiện thay thế | | STT | Thực hiện bởi | Hành động | | --- | --- | --- | | 7a | Hệ thống | Thông báo: Cần đính kèm ảnh. | |
| Hậu điều kiện | Nhận xét của khách hàng được đưa lên trang đánh giá của xe trên hệ thống |